

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG
Số: 53 /QĐ-UBND
Ngày 24-02-2017
CÔNG VĂN ĐẾN số:

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2017

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-BTP ngày 10/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 11/TTr-STP ngày 13/02/2017 về việc phê duyệt Chương trình công tác tư pháp năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2017 (Có Chương trình kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Chương trình công tác kèm theo Quyết định này, Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu trình UBND tỉnh, các Hội đồng, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền các Kế hoạch về từng chuyên đề, lĩnh vực và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác tư pháp năm 2017, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (gửi Sở Tư pháp tổng hợp).

3. Giao Giám đốc Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT Nguyễn Hải Anh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Như Điều 3 (thi hành);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- PCVP Nguyễn Văn Tăng;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Anh

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 53 /QĐ-UBND
ngày 22 /02/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp đã được Bộ Tư pháp xác định tại Chương trình hành động của Ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ (ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-BTP ngày 10/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

- Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tư pháp và pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Tăng cường hiệu quả công tác thực thi pháp luật, bảo đảm gắn kết chặt chẽ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Yêu cầu

- Bám sát nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2017 đã được Bộ Tư pháp xác định, chỉ đạo thực hiện; các Chương trình, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Các nhiệm vụ được xác định thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và bảo đảm tính khả thi trong thực tế.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng, thẩm định kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); kiểm soát thủ tục hành chính

- Tập trung triển khai có hiệu quả việc thi hành Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành VBQPPL. Tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW ngày 01/4/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ-TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây

dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp của tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án luật theo sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; tham gia ý kiến về các dự thảo VBQPPL theo đề nghị của các ngành, các cấp; kịp thời trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các VBQPPL về lĩnh vực tư pháp theo phân cấp và yêu cầu thực tế của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo VBQPPL, công tác theo dõi, đôn đốc xây dựng văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh theo phân cấp.

- Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL theo quy định, nhất là các văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến nhân dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật và các kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương; kiểm soát thủ tục hành chính ngay từ khâu xây dựng, thẩm định đề xuất, dự thảo VBQPPL, bảo đảm VBQPPL của HĐND, UBND các cấp không quy định thủ tục hành chính nếu không được giao trong Luật.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; xây dựng và thực hiện quy ước ở cơ sở

- Triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ giai đoạn 2017-2021; Đề án đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời các Luật, Pháp lệnh mới được Quốc hội thông qua năm 2016 và năm 2017; hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh, nhất là vấn đề khởi nghiệp; an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thi hành có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao chất lượng hòa giải các vụ việc ở cơ sở. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện quy ước ở cơ sở.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra VBQPPL, kiểm soát thủ tục hành chính, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và xác định lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của tỉnh. Tăng cường tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ trong công tác theo dõi thi hành pháp luật ở các cơ quan, đơn vị.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Hộ tịch; thực hiện tốt Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch của Việt Nam giai đoạn 2016-2024 sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện hiệu quả việc sử dụng phần mềm hộ tịch kết nối ở 3 cấp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện tốt công tác giải quyết việc nuôi con nuôi, công tác tìm gia đình thay thế cho trẻ em ở nước ngoài, đặc biệt là trẻ em bị khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, không có cơ hội tìm gia đình thay thế ở Việt Nam.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, đảm bảo thông tin lý lịch tư pháp được kiểm tra, phân loại, lập phiếu lý lịch tư pháp, cập nhật bổ sung và đưa vào lưu trữ kịp thời. Thực hiện đánh giá hiệu quả việc cấp Phiếu lý tịch tư pháp thông qua dịch vụ bưu chính công ích, đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến và đề xuất, kiến nghị các giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật về công tác giao dịch bảo đảm; tập trung triển khai thực hiện việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 trong đăng ký trực tuyến giao dịch bảo đảm.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan có trách nhiệm bồi thường thực hiện việc giải quyết bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đấu giá tài sản năm 2016; thực hiện có hiệu quả, đồng bộ Đề án 258 về “Đổi mới và nâng cao hiệu

qua hoạt động giám định tư pháp”; Đề án phát triển đội ngũ luật sư và tổ chức hành nghề luật sư đến năm 2020; Đề án “*Phát triển và tăng cường năng lực đội ngũ đấu giá viên giai đoạn 2013 - 2015; định hướng đến năm 2020*” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 2104/QĐ-TTg ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020*”...

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trong đó chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra về các lĩnh vực: luật sư, công chứng, chứng thực, bán đấu giá tài sản, giám định tư pháp.

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) sau khi Quốc hội thông qua. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác Trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025, tập trung vụ việc tố tụng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020. Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý; giám sát chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.

6. Công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tiếp tục kiện toàn về tổ chức và hoạt động của tổ chức pháp chế, công chức pháp chế chuyên trách các sở, ban, ngành của tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ; Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 theo Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tiếp nhận và giải đáp kịp thời các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về các quy định của pháp luật, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng pháp luật; đồng thời kiến nghị các cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật cho phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế.

7. Công tác xây dựng ngành

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã theo quy định; rà soát kiện toàn cơ quan, tổ chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế, thi hành pháp luật từ tỉnh đến cơ sở.

- UBND các huyện, thành phố kiện toàn tổ chức Phòng Tư pháp đảm bảo đáp ứng được chức năng, nhiệm vụ được giao; tuyển dụng, bố trí đủ số lượng, đúng trình độ chuyên môn đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch.

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 4 (Khoá XII) về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện: “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ*”; Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

8. Công tác thống kê, tổng hợp; ngân sách - tài sản; cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

- Kịp thời triển khai ứng dụng phần mềm báo cáo thống kê theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp; nâng cao chất lượng báo cáo và hiệu quả sử dụng số liệu thống kê trong lĩnh vực công tác tư pháp.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý ngân sách - tài sản đảm bảo đáp ứng tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, đồng thời bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định. Tăng cường công tác kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý ngân sách - tài sản.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của tư pháp.

- Đẩy mạnh các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử; triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, kịp thời áp dụng các phần mềm quản lý chuyên ngành trong các lĩnh vực nuôi con nuôi, quản lý luật sư.v.v. theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi đua - khen thưởng

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng trong hoạt động thanh tra; tăng cường công tác thanh tra đột xuất. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ trì hoặc phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu có hiệu quả việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, phức tạp theo chỉ đạo của tỉnh.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua, tập trung hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2017 của ngành. Tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề khác do các Bộ, Ngành Trung ương và tỉnh phát động.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Anh